

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TPTH
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 59/2022/HSST
Ngày: 14/01/2022.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TPTH, TỈNH THANH HOÁ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Xuân Hùng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Mai Thị Tiếp - Nghề nghiệp: Cán bộ
2. Ông Lê Cát Tường - Nghề nghiệp: Giáo viên.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Ninh - Thư ký Toà án nhân dân TPTH, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPTH tham gia phiên tòa: Ông Đào Thanh Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022, tại Trụ sở Toà án nhân dân TPTH, tỉnh Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 41/2021/HSST, ngày 15 tháng 11 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45/2021/QĐXXST - HS, ngày 03 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2021/HSST - QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2021 và theo Quyết định hoãn phiên tòa số: 31/2021/HSST - QĐ ngày 29 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Đỗ CV** - sinh năm 1998. Nơi cư trú: Phố Nghĩa Sơn 2, phường Tào Xuyên, TPTH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Đỗ Chí Thục (đã chết) và bà Nguyễn Thị Mai. Vợ, con: Chưa có. Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 02/7/2020, bị Công an TPTH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Ngày 28/9/2020, bị Công an TPTH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2021 đến nay (có mặt).

2. Họ và tên: **TH** - sinh năm 2000. Nơi cư trú: Thôn Sóc Sơn 2, xã Vĩnh Hùng, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Trịnh

Khuyến và bà Nguyễn Thị Hoa. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 20/01/2021, bị Cơ quan CSĐT Công an TPTH khởi tố bị can để điều tra về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/7/2021 đến nay (có mặt).

3. Họ và tên: **TK** - sinh ngày 11/6/2003. Nơi cư trú: Thôn Sóc Sơn 2, xã Vĩnh Hùng, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 11/12. Con ông Trịnh Khuyến và bà Nguyễn Thị Hoa. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không”. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

4. Họ và tên: **Nguyễn DH** - sinh ngày 09/8/2002. Nơi cư trú: Thôn 7, phường Thiệu Khánh, TPTH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 12/12. Con ông Nguyễn Duy Công và bà Dương Thị Tươi. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

5. Họ và tên: **Trịnh TD** - sinh ngày 26/8/2004. Nơi cư trú: Thôn Sóc Sơn 2, xã Vĩnh Hùng, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Trịnh Thế Tiến (đã chết) và bà Lê Thị Hàn. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

6. Họ và tên: **Dương DL** - sinh ngày 16/12/2002. Nơi cư trú: Thôn Dinh Xá, phường Thiệu Khánh, TPTH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 10/12. Con ông Dương Đức Xuân và bà Lê Thị Hiệp. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

7. Họ và tên: **Lê TL** - sinh ngày 05/01/2005. Nơi cư trú: Thôn Thọ Lộc, xã Hà Lĩnh, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Lê Xuân Huân và bà Lữ Thị Hồng. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

8. Họ và tên: **Trần TT** - sinh năm 1997. Nơi cư trú: Số nhà 07/77 Đông Tác, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không. Quốc tịch: Việt Nam. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Trình độ học vấn: 9/12. Con ông Trần Thanh Hùng và bà Lê Thị Thu. Vợ, con: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

* *Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Trịnh TD: Bà Lê Thị Hàn - sinh năm 1982 (là mẹ đẻ). Địa chỉ: Thôn Sóc Sơn 2, xã Vĩnh Hùng, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa (có mặt).*

** Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê TL: Ông Lê Xuân Huân - sinh năm 1983 (là bố đẻ). Địa chỉ: Thôn Thọ Lộc, xã Hà Lĩnh, huyện HT, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt có lý do).*

** Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trịnh TD: Bà Lương Thanh Vân – sinh năm 1989. Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).*

** Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê TL: Bà Nguyễn Thị Nữ Hoàng – sinh năm 1990. Địa chỉ: Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thanh Hóa (có mặt).*

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Anh Trần Thanh Hùng – sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà 07/77 Đông Tác, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Tiến – sinh năm 1971

Địa chỉ: Số 02 Ngõ Nam, đường Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

3. Chị Dương Thị Tươi – sinh năm 1977

Địa chỉ: Thôn 7, phường Thiệu Khánh, TPTH, Thanh Hóa (vắng mặt).

4. Chị Nguyễn Thị Lộc – sinh năm 1965

Địa chỉ: Số 116 Lê Quý Đôn, phường Ba Đình, TP. Thanh Hóa, Thanh Hóa (vắng mặt).

** Người làm chứng:*

1. Anh Nguyễn Bá Quốc Đạt – sinh năm 1997

Địa chỉ: Số 02 Ngõ Nam, đường Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

2. Chị Nguyễn Thị Quỳnh Anh – sinh ngày 01/10/2002

Địa chỉ: Số 03/72 Đỗ Đại, khu phố 3, phường Quảng Thắng, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

3. Chị Nguyễn Thị Quỳnh Trang – sinh ngày 09/02/2002

Địa chỉ: Số 25 Bến Ngự, phường Trường Thi, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

4. Anh Trần Hoàng Minh – sinh ngày 09/9/2003

Địa chỉ: Số nhà 07/77 Đông Tác, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

5. Anh Đặng Tuấn Anh – sinh năm 1993

Địa chỉ: Số nhà 313 Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

6. Anh Lê Huy Thành – sinh năm 1973

Địa chỉ: Số nhà 03/5 Lý Nhân Tông, phường Đông Thọ, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

7. Chị Phạm Thị Quy – sinh năm 1992

Địa chỉ: Số 459 đường Yết Kiêu, phường Quảng Hưng, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

8. Anh Trương Nho Lưu – sinh năm 1990

Địa chỉ: Khu Thanh Xuân, thị trấn Hậu Lộc, huyện Hậu Lộc, Thanh Hóa (vắng mặt).

9. Chị Nguyễn Thị Khánh Huyền – sinh ngày 13/01/2005

Địa chỉ: Số 06/49 đường Hàm Nghi, phường Đông Hương, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

* Người đại diện hợp pháp cho chị Nguyễn Thị Khánh Huyền là bà Lê Thị Thu, sinh năm 1986 (mẹ đẻ), địa chỉ: Số 06/49 đường Hàm Nghi, phường Đông Hương, TPTH, tỉnh Thanh Hóa (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do Trần TT có mâu thuẫn với người em của mình, nên trưa ngày 29/5/2021, Đỗ CV gọi điện thoại cho Tùng để giải quyết mâu thuẫn. Lúc này, Trần TT đang ngồi ăn uống cùng nhóm bạn gồm: Nguyễn Bá Quốc Đạt, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Nguyễn Thị Khánh Huyền, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Trần Hoàng Minh và Đặng Tuấn Anh. Nói chuyện trên điện thoại hai bên đã có lời lẽ chửi bới, thách thức, hẹn gặp tại quảng trường Lam Sơn để đánh nhau.

Sau đó, Đỗ CV gọi điện thoại báo cho nhóm bạn gồm: TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương DL và Lê TL đến 14 Nguyễn Quỳnh, phường Điện Biên tập trung để ra quảng trường Lam Sơn nói chuyện với nhóm của Tùng. Nhận được điện thoại của Vinh mọi người cùng đến, Vinh nói với Lê TL và TK “vào lấy dao”, Lộc và Khôn đều hiểu lấy dao để đi đánh nhau, nên Khôn vào lấy 02 con dao (loại tự chế có gắn tuýp sắt), Lộc lấy 01 con dao (loại tự chế). Vinh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave không biển kiểm soát chở Hoạt, Lộc điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Wave không biển kiểm soát chở Khôn, Hiếu điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 36B7 - 078.25 chở Linh và Duy ra quảng trường Lam Sơn.

Cùng thời điểm này, Trần TT nói với nhóm bạn “mọi người về trước đi”. Tuy nhiên, khi Vinh gọi điện thoại đến cho Tùng, Quỳnh Anh có cầm điện thoại của Tùng để nghe và mọi người biết việc Tùng, Vinh hẹn gặp nhau để giải quyết mâu thuẫn, nên không ai ra về mà đi theo Tùng. Tùng điều khiển xe mô tô BKS 36B7 – 952.99 đi về nhà mình lấy 01 con dao dài 60cm bỏ vào trong áo chống

năng, để trên yên xe ngồi lên rồi đi trước, Đặng Tuấn Anh chở Trần Hoàng Minh và Nguyễn Thị Khánh Huyền, Nguyễn Bá Quốc Đạt chở Nguyễn Thị Quỳnh Trang và Nguyễn Thị Quỳnh Anh đi phía sau. Khi đến trước cổng Ga Thanh Hóa thì nhóm của Tùng đứng lại, Quỳnh Anh sang xe Tùng ngồi.

Lúc này nhóm của Vinh đi ra đến quảng trường, nhìn thấy nhóm của Tùng đang ở phía trước Ga Thanh Hóa, nhóm của Vinh tăng ga xe lừa đuổi, nhóm của Tùng thấy vậy liền cho xe chạy dọc tuyến đường Dương Đình Nghệ ra đường Bà Triệu, trên đường lừa đuổi nhóm của Tùng, Khôi có đưa cho Hoạt 01 dao tự chế có gắn tuýp sắt. Do bị nhóm của Vinh lừa đuổi, nên khi chạy đến trước khách sạn Trà My, Tùng đã không làm chủ được tay lái nên va chạm với xe ô tô BKS 36A – 428.78 ngã ra đường, Tùng và Quỳnh Anh bỏ xe chạy vào nhà dân. Duy và Lộc dừng xe lại nhặt dao của Tùng rơi ra. Sau đó cả nhóm tiếp tục đuổi theo xe của Đạt, Đạt cho xe chạy đến Bệnh viện Hợp Lực rồi vòng lại đường Dương Đình Nghệ, khi đến ngã tư giao nhau với đường Lý Nhân Tông thì bị ngã xe, Đạt bỏ xe và Quỳnh Trang lại chạy vào nhà dân trốn, Hiếu, Duy và Linh xuống xe dùng tay chân đâm, đá vào người Quỳnh Trang và đập phá xe mô tô của Đạt, khi người dân xung quanh ra thì Hiếu, Duy và Linh lên xe bỏ đi. Tùng, Quỳnh Anh và Quỳnh Trang được đưa đến bệnh viện sơ cứu vết thương.

Sau khi vụ việc xảy ra, Cơ quan CSĐT Công an TPTH đã tiến hành khám nghiệm hiện trường, thu giữ 01 xe mô tô BKS 36B4 – 029.77 và 01 đôi dép lê của Nguyễn Bá Quốc Đạt. Tạm giữ phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông là xe ô tô BKS 36A – 429.78 và xe mô tô BKS 36B7 – 952.99.

Ngày 10/6/2021, Lê TL đã tự nguyện giao nộp: 02 dao gắn tuýp bằng kim loại, đầu nhọn; 02 dao bằng kim loại, đầu nhọn; 01 dao, đầu nhọn, lưỡi dao hình vòng cung (dạng kiếm); 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không biển kiểm soát, số khung LY143804, số máy E1481680. Cùng ngày, Nguyễn DH tự giác giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter BKS 36B7 – 078.25.

Ngày 14/6/2021, Đỗ CV tự giác giao nộp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đen bạc, không biển kiểm soát, số khung MY096291, số máy E2213593.

Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã xác định:

Đối với hành vi của Nguyễn Bá Quốc Đạt, Nguyễn Thị Quỳnh Anh, Nguyễn Thị Khánh Huyền, Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Trần Hoàng Minh và Đặng Tuấn Anh không biết mục đích Tùng đi đánh nhau, không được bàn bạc, không chuẩn bị hung khí, khi bị nhóm của Vinh lừa đuổi họ xác định bỏ chạy trốn, nên họ không phải chịu trách nhiệm về hành vi gây rối trật tự công cộng.

Đối với thương tích của Nguyễn Thị Quỳnh Trang, Trang từ chối giám định và không đề nghị gì nên không xem xét xử lý.

Đối với việc va chạm giao thông giữa xe ô tô BKS 36A – 429.78 và xe mô tô BKS 36B7 – 952.99, Công an TPTH đã tạm giữ hai phương tiện để xác định lỗi và giải quyết.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, không biển kiểm soát, số khung LY143804, số máy E1481680 do Lê TL điều khiển và xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha màu đen bạc, không biển kiểm soát, số khung MY096291, số máy E2213593 do Đỗ CV điều khiển là của bà Nguyễn Thị Lộc, sinh năm 1965, trú tại 116 Lê Quý Đôn, phường Ba Đình, TPTH. Bà Lộc cho Đỗ CV và TK mượn, bà Lộc không biết các đối tượng sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 15/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an TPTH đã trả lại 02 chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị Lộc.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA Exciter màu đen, BKS 36B7 – 078.25 do Nguyễn DH sử dụng là tài sản của bà Dương Thị Tươi, sinh năm 1977, trú tại thôn 7, phường Thiệu Khánh, TPTH. Bà Tươi cho Nguyễn DH mượn, bà không biết đối tượng sử dụng làm phương tiện phạm tội. Ngày 15/10/2021 Cơ quan CSĐT Công an TPTH đã trả lại chiếc xe trên cho bà Dương Thị Tươi.

Đối với xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha BKS 36B4 – 029.77 do Nguyễn Bá Quốc Đạt điều khiển là của bà Nguyễn Thị Tiến, sinh năm 1971, trú tại 02 Ngõ Nam, phường Đông Thọ, TPTH. Ngày 15/10/2021, Cơ quan CSĐT Công an TPTH đã trả lại chiếc xe trên cho bà Nguyễn Thị Tiến.

Đối với đôi dép lê, không phải là vật chứng của vụ án. Ngày 15/10/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an TPTH đã trả lại cho Nguyễn Bá Quốc Đạt .

Số vật chứng của vụ án gồm: 02 dao gấn tuýp bằng kim loại, đầu nhọn; 02 dao bằng kim loại, đầu nhọn; 01 dao, đầu nhọn, lưỡi dao hình vòng cung (dạng kiếm), hiện đang được nhập kho Chi cục Thi hành án dân sự TPTH chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số: 307/CTr-VKS ngày 10/11/2021, Viện kiểm sát nhân dân TPTH đã truy tố các bị cáo Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương ĐL, Lê TL và Trần TT về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TPTH tại phiên tòa luận tội đối với các bị cáo vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương ĐL, Lê TL và Trần TT phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm 0 khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đỗ CV từ 33 đến 36 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo TH, Trần TT từ 30 đến 33 tháng tù. Xử phạt bị cáo Nguyễn DH, Dương ĐL từ 27 đến 30 tháng tù.

Đề nghị áp dụng điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trịnh TD, Lê TL từ 18 đến 21 tháng tù. Xử phạt bị cáo TK từ 21 đến 24 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 05 con dao là vật chứng của vụ án vì không còn giá trị sử dụng.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

* Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trịnh TD: Đồng ý với các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự áp dụng đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, là người dưới 18 tuổi, còn hạn chế về nhận thức pháp luật. Đề nghị với Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trịnh TD ở mức 18 tháng tù.

* Ý kiến của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê TL: Đồng tình với đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội với vai trò đồng phạm giúp sức, là người dưới 18 tuổi, còn hạn chế về nhận thức pháp luật. Đề nghị với Hội đồng xét xử xem xét áp dụng khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê TL ở mức 18 tháng tù.

* Ý kiến của người đại diện cho bị cáo Trịnh TD: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, do hiểu biết pháp luật của bị cáo còn hạn chế, lần đầu phạm tội và đang ở độ tuổi vị thành niên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương ĐL, Lê TL và Trần TT đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận tội của các bị cáo đã thống nhất với lời khai của những người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác về hành vi đã thực hiện, thời gian, địa điểm,

vật chứng thu được và các chứng cứ khác phản ánh tại hồ sơ, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ 00 phút ngày 29/5/2021, Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương ĐL, Lê TL và Trần TT đã sử dụng xe mô tô, mang theo dao tự chế lừa đuổi nhau từ Ga Thanh Hóa chạy dọc tuyến đường Dương Đình Nghệ sang đường Bà Triệu, đường Nguyễn Chí Thanh thuộc phường Đông Thọ, TPTH, gây mất trật tự trị an trên đường giao thông, làm cho quần chúng nhân dân ở hai bên đường và những người tham gia giao thông hoang mang, lo sợ.

Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân TPTH truy tố các bị cáo Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương ĐL, Lê TL và Trần TT về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo điểm b khoản 2 Điều 318 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, bởi hành vi gây rối, sử dụng phương tiện nguy hiểm, dùng hung khí, lừa đuổi nhau giữa trung tâm thành phố của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất trật tự, an toàn xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trên địa bàn dân cư, xâm phạm đến trật tự công cộng, thể hiện sự xem thường pháp luật. Vì vậy, cần có đường lối xử lý nghiêm khắc đối với các bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Xét vị trí, vai trò của các bị cáo: Đây là vụ án với vai trò là đồng phạm giản đơn. Đỗ CV là người có vị trí đứng đầu vụ án, bởi Vinh là người chủ động gọi điện thoại, hẹn gặp nhau giải quyết mâu thuẫn, chuẩn bị hung khí và lôi kéo những người khác tham gia phạm tội, rồi đến Trần TT là người hẹn gặp Vinh để giải quyết mâu thuẫn, chuẩn bị hung khí, tiếp theo là TK và Lê TL là những bị cáo tham gia tích cực (chuẩn bị công cụ), rồi đến các bị cáo còn lại có vai trò giúp sức như nhau. Cho nên, trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Vinh, Tùng phải chịu ở mức cao hơn.

[5] Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo: Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương ĐL, Lê TL và Trần TT là những bị cáo lần đầu phạm tội. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội. Cho nên, các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1

Điều 51 của Bộ luật hình sự. Bị cáo Đỗ CV lôi kéo, xúi dục TK, Trịnh TD, Lê TL là người dưới 18 tuổi phạm tội, nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm 0 khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Đối với bị cáo Đỗ CV, ngày 02/7/2020 và ngày 28/9/2020 bị Công an TPTH ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Xâm hại đến sức khỏe của người khác”. Bị cáo TH, ngày 20/01/2021 bị Cơ quan CSĐT Công an TPTH khởi tố bị can để điều tra về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”. Cho nên, khi quyết định hình phạt cần được xem xét đối với các bị cáo Vinh và Hoạt.

[6] Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Trịnh TD, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[7] Xét đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo Lê TL, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đề nghị của Trợ giúp viên pháp lý là có cơ sở để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[8] Xét đề nghị của người đại diện cho bị cáo Trịnh TD, Hội đồng xét xử thấy rằng: Đề nghị của người đại diện hợp pháp là có căn cứ để xem xét đối với bị cáo Duy.

[9] Từ những nhận xét đánh giá trên, Hội đồng xét xử thấy cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo trở thành công dân tốt, biết chấp hành pháp luật.

[10] Về vật chứng của vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 02 dao gấn tuýp bằng kim loại, đầu nhọn; 02 dao bằng kim loại, đầu nhọn và 01 dao, đầu nhọn, lưỡi dao hình vòng cung (dạng kiếm) vì không còn giá trị sử dụng. Số vật chứng trên theo Biên bản giao nhận vật chứng tại Chi cục Thi hành án dân sự TPTH, tỉnh Thanh Hóa.

[11] Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; (điểm 0 khoản 1 Điều 52 đối với Đỗ CV); Điều 58 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ CV, TH, Nguyễn DH, Dương ĐL, Trần TT.

Điểm b khoản 2 Điều 318; Điều 17; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58; khoản 1 Điều 91; khoản 1 Điều 101 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo TK, Trịnh TD, Lê TL.

Khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự. Khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

* Tuyên bố: Các bị cáo Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương DL, Lê TL và Trần TT phạm tội "*Gây rối trật tự công cộng*".

* Xử phạt:

1. Bị cáo Đỗ CV 40 (bốn mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2021.

2. Bị cáo TH 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 22/7/2021.

3. Bị cáo TK 22 (hai mươi hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

4. Bị cáo Nguyễn DH 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

5. Bị cáo Trịnh TD 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

6. Bị cáo Dương DL 28 (hai mươi tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

7. Bị cáo Lê TL 20 (hai mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

8. Bị cáo Trần TT 33 (ba mươi ba) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giam thi hành án.

* Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 dao gấn tuýp bằng kim loại, đầu nhọn; 02 dao bằng kim loại, đầu nhọn và 01 dao, đầu nhọn, lưỡi dao hình vòng cung (dạng kiếm), theo Biên bản giao nhận vật chứng số: 33/2022/THA, hồi 15 giờ 30 phút ngày 14/12/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự TPTH, tỉnh Thanh Hóa.

* Về án phí: Buộc các bị cáo Đỗ CV, TH, TK, Nguyễn DH, Trịnh TD, Dương DL, Lê TL và Trần Thanh Tùng mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TP. Thanh Hóa;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Công an TP. Thanh Hóa;
- Các bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Đỗ Xuân Hùng